

# Dương Nghiễm Mậu, “sống tự do hay là chết”

Nguyễn Lệ Uyên

Báo chí miền Nam viết nhiều, nói nhiều về Dương Nghiễm Mậu và đều dành cho ông những tình cảm đặc biệt và một vị trí xứng đáng trong dòng văn học miền Nam trong giai đoạn từ năm 1954 trở lại đây (ngoại trừ Thăng Gù bên hông nhà thờ Đức Bà – tựa một bài viết của Viên Linh trên tuần báo Nghệ Thuật).

Với 21 tác phẩm, gồm truyện ngắn, truyện dài và những đoản văn, bút ký... người đọc đã nhìn thấy trọn vẹn thái độ và trách nhiệm của ông với ngòi bút của chính mình trước người đọc, xã hội và cả một khúc lịch sử ngắn ngủi bị xé toạc, tươi tả.

Trên bán nguyệt san Thời Tập, số cuối cùng, số 23 tháng 4.1975, khi mà ông chủ bút Viên Linh chưa thấy được mặt mũi “đứa con út”, thì ở đó, Dương Nghiễm Mậu đã có bài trả lời ngắn về những lý do tại sao ông không chịu di tản ra nước ngoài: *“Có người đến hỏi tôi: Có đi ra ngoại quốc không? Tôi đã trả lời dứt khoát: Tôi sống và chết tại nơi này. Người ấy hỏi: Anh chấp nhận sống chung với người Cộng Sản? Tôi nói: Tôi không phải là một con chó để nay sống với chủ này, mai sống với chủ khác chỉ vì miếng xương chúng liệng ra. Tôi tin tưởng con đường tôi đi. Có một nơi là lẽ phải và ánh sáng. Có một nơi là lẽ trái và bóng tối. Có trắng và đen không thể nhập nhằng được. Nếu tôi có chết chẳng nữa, điều ấy tôi không ân hận. Lịch sử đã chứng minh rằng: Nhiều khi cái chết là một điều tốt hơn là sống. Chết đi cho người khác sống, cho lẽ phải và sự thực, sống chết như thế cần thiết. Tôi bình tĩnh với quyết tâm đó”*.

Thái độ chọn lựa của Dương Nghiễm Mậu cũng chính là thái độ của chàng Kinh Kha với con chủ thủ trên đất Tần bất trắc, một truyện ngắn mà ông đã rút cả máu, cả ruột gan để viết. Ông để Kinh Kha qua sông Dịch. Ông ném đoản đao vào tay Kinh Kha. Chàng cầm chặt, kè vào cổ Tần Vương, nhưng thay vì run sợ, Tần Vương lại ngửa cổ cười khan, sáng khoái. Và chàng hiểu ra tất cả: Tần Vương này chết sẽ có một Tần Vương khác, vài ba Tần Vương khác... đánh đổ một chế độ độc tài này thì tức khắc sẽ có một chế độ độc tài khác mọc lên.

Đó là sự thất bại cay đắng của trí thức, một thất bại nhục nhã của lòng yêu chuộng tự do, hoà bình. Và hình ảnh chàng Kinh Kha lẫm lõi quay lui trong một cung điện nguy nga, tráng lệ tội ác vẫn là nỗi đau đớn không cùng của chính ông, như một dự báo cho ngày hôm nay.

Tại sao như vậy? Những kẻ tọc mạch luôn muốn biết “tại sao” như một căn bệnh số mũi kinh niên. Và không để cho những kẻ đó khốn khổ mò mẫm trong bóng đen suy diễn, ông dốc tuột sự thật đang diễn ra từng ngày từng giờ, mà ai cũng nhìn thấy những cảnh tượng đau lòng này nối tiếp những đau thương khác dồn dập đổ ập trên quê hương: *“Những chiếc xe như súc vật, những xác người nằm như lá khô, pháo kích không ngừng, những bà mẹ, đứa bé bò trên mặt đường và chiếc bình sữa... Trong cơn cào của thời sự, những sự việc làm tôi chóng mặt. Tôi tự hỏi: có phải đã tới lúc mà mình phải cầm lấy mũi nhọn, phải, chỉ có thể trong chọn lựa một khi cơn lốc đến. Tôi không thể có một chọn lựa đầu hàng để sống như trâu chó. Tôi chỉ thương hai tấm con thơ... Có thể một cơ sự như thế sẽ đến không?”* (sdd) .

Những cảnh tượng kinh hoàng, xám xịt màu đen tối kia, không phải chỉ đến những ngày cuối cùng chúng ta mới nhìn thấy, ông mới nhìn thấy. Đã từ rất lâu, khi mới là chàng thanh niên ngoài 20, ông đã thấy và hiểu tất cả, tạo thành vật nhọn đâm thẳng vào tâm hồn ông, đau nhói. Ông đã nhìn thấy và ông đã viết ra. Trong bối cảnh xã hội đang vật vã, hấp hối, với tư cách của một phóng viên chiến trường, ông đã lặn lội đến tận nơi các đơn vị hành quân trên khắp 4 vùng chiến thuật, sống dưới đạn bom gào rú trong các trận đánh, những bãi chiến trường xác chết ngổn ngang.

Nhưng bi thảm nhất, đọng lại trong tâm trí ông là những cảnh tượng hãi hùng: Đó chính là những xác chết, những nắm mộ lấp vùi ven đường, trong vườn nhà của những người dân vô tội, không có lấy một tấc sắt trong tay để tự vệ trong biến cố Mậu Thân ở Huế. Sự điên cuồng dã man đã đẩy hàng ngàn người dân vô tội chết tức tưởi, chết không nhắm mắt mà không hiểu tại sao mình phải chết! Trong bút ký *Đi Trên Những Xác Chết* đăng trên báo nguyệt san Văn số 104 phát hành ngày 15.4.1968, sau này in lại trong tập *Địa Ngục Có Thật*, có đoạn ông ghi lại: *“Ở trong nhà mọi người vẫn sinh hoạt bỗng nghe tiếng nổ, rồi một người đàn bà kêu lên ở ngoài sân, chạy ra thấy bà ta ngã xuống chết. Hết sức kinh hoàng, cũng như phía sau nhà đó, bảy người cùng chết, những ngày đó chẳng ai chết mà có được quan tài. Người ta lo đào một cái huyệt vùi xuống cho xong. Tội nghiệp, một bà vợ ở xóm trên này, ông chồng bị bắt đi bị bắn chết, bắn chết trước mặt, rồi trận đánh tới, bà vợ chỉ còn đủ thì giờ kéo xác ông chồng về bỏ trong ruộng, đóng cửa lại rồi dắt con chạy loạn...”*

Một đoạn khác, cũng ở bài bút ký này: *“Những ngày đầu tiên, ngay sau khi tiếng súng ngừng nổ, người ta đã đổ xô tới đó nhìn mặt những người chết đã nát, nhiều xác chết để bữa bãi, mặt che bằng những tàu lá chuối, bằng những tờ báo, những con chó quanh quẩn, những người bao khẩu nhìn ngó... Những cái xác nào bị đào lên đập xuống nhiều lần. Những đồng bạc được đếm trên những xác người sinh thối... Hai ngàn, rồi năm ngàn... Những xác chết đã thành tiền cho những người nào đó...”*

Đó là những gì ông đã tận mắt nhìn thấy ở khu vực cầu Gia Hội, Huế trong những ngày Mậu Thân.

Vâng, Từ Gia Hội qua Phú Cam, lên Thừa Phủ, đến sân nhà thờ Chánh toà và cả sân trường Đồng Khánh... nơi nào cũng xác chết, cũng tan hoang, cũng thù hận và chém giết và máu và xương trắng và khăn tang... Chính từ những suy nghĩ và hành vi man rợ mang trong đầu cái học thuyết hoang tưởng đã đẩy cả ngàn người dân vô tội vào tử lộ một cách thần nhiên, để *“trừ như trừ những con rắn độc!”*. Và, chúng ta hỏi, họ là ai? Không ai cả mà cũng chính là họ, những người trí thức, những kẻ mô phạm, những tên cuồng tín. Ông đã đưa ra hình ảnh một cô gái Huế mỹ miều, mấy năm liền thi rớt y khoa ở Sài Gòn, sau trở về Huế học văn khoa, bỗng dưng một ngày kinh hãi nổ ra, cô ta xuất hiện trên chiếc mobylette như một mù phù thủy gớm ghiếc đu xiếc trên cán chổi... *“Đến lúc biến cố mọi người thấy cô ta mặc quần jean đeo súng và chạy cùng khắp trong thành phố, nhiều người bị cô ta chỉ vào mặt và tất nhiên sau đó nhiều hậu quả đã xảy ra...”*

Không chỉ chứng đó cảnh tan hoang nheo nhóc. Ở tận cùng đất nước: Cà Mau rồi ngược ra Tây Nguyên, những Pleiku, Kontum, Nha Trang, Phan Rang... Quảng Ngãi, Đà Nẵng... đâu đâu, nơi nào cũng có *“những anh em du kích lên về phá rối đời sống dân chúng”*.

Không chỉ nghe. Không chỉ nhìn thấy, tận mắt chứng kiến mà, hơn hết, như ông nói là phải có trách nhiệm với ngòi bút, nên ông đã ghi lại một cách trọn vẹn. Đó cũng là trách nhiệm

với bản thân ông, trách nhiệm với xã hội bằng giọng văn đặc hữu: Tinh táo đến độ khô khốc như những cơn gió Nam cò Nam mái trên dải đất miền Trung, xoáy tung những mái tranh nghèo xơ xác, nhấn chìm những phận người như bọt bèo, nhưng không thấy ở ông, những dòng chữ nơi ông sự bi thiết hay hằn học.

Có lẽ chính điều này đã giữ cho tâm hồn ông được thăng bằng, bởi trong bút ký đã dẫn, ông trích lại vài trường cảnh trong ca khúc của Phạm Duy ẩn hiện đâu đó trong ký ức ông. Đó là những ca từ và giai điệu đẹp để cuộc đời này đẹp hơn chút, trên đồng hoang tàn đổ nát: *“Buổi sáng nay thức dậy, nghe tin em gục ngã nơi chiến trường, nhưng trong vườn anh, đoá trà mi vẫn nở thêm một đoá, tôi vẫn sống tôi vẫn ăn và tôi vẫn thở... biết bao giờ...”*.



Nhà văn Dương Nghiễm Mậu & tác giả

Viết về Dương Nghiễm Mậu lúc này giống như đang ngồi trước tủ sách trống rỗng của ông: Một nỗi niềm xót xa cay đắng của một nhà văn luôn đặt trách nhiệm về thiên chức và nhân cách lên hàng đầu, như là điều xác tín: *“Với riêng tôi, nhìn lại quá khứ từ 15 năm trở lại đây tôi có thể hài lòng để nghĩ rằng mình đã làm hết, đóng góp hết những gì có thể làm, có thể đóng góp. Lập trường dứt khoát của tôi đã hơn một lần được xác định trên những giòng chữ viết. Ở đó bao hàm một phần đấu không cùng”* (trả lời trên Thời Tập).

Tôi nhớ trên tuần báo Khởi Hành năm 1969, đã đặt câu hỏi về những suy nghĩ của nhà văn về tuổi 20, ông đã nói, đại ý: *“Với lương tri... người trẻ tuổi nào cũng mong tìm thấy cho mình và cho mọi người một đời sống đáng sống. Bộ mặt thực của thế hệ 20 ở Việt Nam năm 1969 không phải do cái bề mặt giả hình của nó, mà nhiều người trẻ tuổi khoác lên mình hay người ngoài nhìn vào thấy. Có thể nói bộ mặt đó bị quan nhưng rất tin tưởng”*.

Còn trên tuần báo Nghệ Thuật, khi đọc tác phẩm Đêm Tóc Rối, Viên Linh đã có nhận xét: *“Nhân vật của Dương Nghiễm Mậu là những người trẻ tuổi bị đè nặng bởi quá khứ về mặt tinh thần, và bởi tương lai về mặt trách nhiệm... Nhân vật Dương Nghiễm Mậu là người tù giam lỏng”*.

Khoảng năm 1972, trên tuần báo Khởi Hành có loạt bài thăm dò độc giả bây giờ thích nhà văn nào, tại sao? Và tôi nhớ có một độc giả viết như sau: *“Về Dương Nghiễm Mậu, ta bắt gặp hình ảnh của những kẻ sĩ bó tay trong một xã hội băng rã. Phong thái nhân vật của ông nửa anh hùng, nửa ăn cướp. Dương Nghiễm Mậu hiểu được phần nào tâm trạng của những người trẻ tuổi ưa suy nghĩ, thích hành động nhưng sớm chán nản trước thời cuộc”*.

Trước 1975, độc giả vẫn đón đợi ở ông những suy tư ray rứt từ những nhân vật. Và bây giờ cũng vậy, đó là lý do tại sao nxb Văn Nghệ (Sài Gòn) và công ty văn hoá Phương Nam cho tái bản 4 tập truyện ngắn của ông (*Đôi Mắt Trên Trời, Cứng Đành, Nhan Sắc, Tiếng Sáo Người Em Út*) đã khiến Vũ Hạnh phải dõ giọng cay độc như đã từng, hồi đầu những năm 75,76: “*Những tác phẩm này giá trị ra sao, đa số bạn đọc sống ở miền Nam trong thời chống Mỹ đều đã biết rõ. Bởi lẽ, những quyển sách này không chỉ là các sản phẩm văn hóa mà vốn là những vũ khí độc hại về mặt tinh thần...*”

...Hơn ba mươi năm trôi qua, những thứ sản phẩm, gọi rằng văn hóa, rất độc hại ấy đã được xếp xó cùng với bao khối bom, mìn, súng ống đủ loại từng gây chết chóc, thương tật cho những con người yêu nước và tưởng rằng sự yên nghỉ ngàn thu của các sản phẩm như thế là chuyện lịch sử đã an bài rồi. Và các tác giả – là Dương Nghiễm Mậu, Lê Xuyên – sống lại ở thành phố này vẫn được đối xử bình đẳng, không hề gặp phải bất cứ sự quấy phiền nào. Những nỗi khổ đau và những sai lầm đã được xếp vào dĩ vãng, được khuyên khép lại, quên đi để cùng nhìn vào thực tại, hướng về tương lai...

...Vì những lẽ đó, rất nhiều bức xúc, phẫn nộ của các bạn đọc khi thấy Công ty Phương Nam ấn hành sách của ông Dương Nghiễm Mậu. Các bạn đọc này gồm nhiều thành phần: vị tướng đã từng xông pha trên các chiến trường chống Mỹ, nhà giáo dạy văn, một cựu sĩ quan quân đội, nhà thơ, nhà báo... Đem những vũ khí độc hại ra sơn phết lại, rêu rao bày bán là một xúc phạm nặng nề đối với danh dự đất nước” (SGGP số ngày .../4/2007).







Đọc lại những truyện ngắn trong 4 tập này, không biết Vũ Hạnh tìm ở đâu ra những dòng chữ và các nhân vật lẫn lộn thoại trong đó là *những vũ khí độc hại về mặt tinh thần...* rồi thì: *là một xúc phạm nặng nề đối với danh dự đất nước.v.v.* Vũ Hạnh chỉ nói vu vơ mà không chỉ ra được *độc hại* và *xúc phạm danh dự đất nước* nằm ở chỗ nào trong 4 tập truyện trên? Có phải vì trước đây, trên tuần báo Nghệ Thuật (hay Khởi Hành?) có loạt bài phỏng vấn Độc giả bây giờ thích nhà văn nào trên nhiều số báo? Và Vũ Hạnh thì không có tên trong những nhà văn được độc giả ưa thích nhất: Dương Nghiễm Mậu, Mai Thảo, Trùng Dương, Nguyễn Đình Toàn, Viên Linh, Nhã Ca, Thanh Tâm Tuyền... nên ông cay cú mãi tới tận ngày hôm nay? Hoá ra, như một nhà văn lão thành đã nhận xét, “ông ta chỉ là tay chạy chợ, một kẻ xun xoe theo lối chính trị hoá văn học giáo hoạt không hơn kém”!

Trong khi đó, một cách công tâm, nhà phê bình văn học miền Bắc Phạm Xuân Nguyên đã có cái nhìn sắc sảo của một nhà phê bình chính thống, không vị nể, kiêng kỵ: “*Độc văn Dương Nghiễm Mậu là đọc những trần trở, hoài nghi, lo âu, dằn vặt trước những hoàn cảnh có thể biến con người thành chuột, hạ cấp nhân tính thành thú tính (“Những chuột”), trước sự bạo hành của cái ác có thể khiến con người dửng dưng với nỗi đau của đồng loại (“Lấy máu”). Tính biểu tượng của truyện “Những chuột” buộc người đọc từ hoảng sợ đến thức tỉnh.*

*Độc văn Dương Nghiễm Mậu là độc những day dứt lựa chọn của người trí thức, người sĩ phu trước một hiện tại lịch sử: xuất xử hay hành tàng, hành động hay không hành động, hành động vì cái gì, hành động theo hướng nào. Cả tập Nhan sắc gần như có thể nói là được viết cho đường hướng tư tưởng này, bằng những truyện dã sử và giả sử. Từ Hải, Kinh Kha, Hồ Quý Ly, Lê Quý Đôn, Nguyễn Huệ, Phạm Thái khi trở thành nhân vật của Dương Nghiễm Mậu đã được nhà văn đặt vào những tình thế lựa chọn, và họ đã phải lựa chọn theo cách của con người hiện đại muốn ở họ. Họ phải lựa chọn để không ngừng đi tìm ý nghĩa của cuộc sống. “Phải sống. Sống không phải là nương theo những điều đã được định sẵn. Sống là tìm kiếm, lựa chọn, đương đầu...”, do đó, mỗi người phải tự chịu trách nhiệm về những quyết định của mình*

*Độc văn Dương Nghiễm Mậu là độc những tình cảm bình thường, giản dị, mà chân thành, xúc động, đưa đến những đồng cảm, sẻ chia giữa những con người cùng ở trong một tình thế sống (“Lời chúc cho kẻ phản bội”). Văn đó không hề hạ thấp con người, ngược lại, nó buộc mỗi người phải bận tâm với chính mình trong tư cách con người.*

(Phạm Xuân Nguyên, Truyện ngắn Dương Nghiễm Mậu, Thế Thao & Văn Hoá, số ra ngày 13/4/2007)

Tạm bỏ qua chuyện Vũ Hạnh với 4 tác phẩm vừa tái bản của Dương Nghiễm Mậu, chúng ta hãy trở lại câu hỏi: Tại sao độc giả lại thích truyện Dương Nghiễm Mậu? Vì khoảng trước năm 1963, như lời kể của Mai Thảo trên tạp chí Văn, California số tháng 12 năm 1984 thì thiên truyện đầu tay của Dương Nghiễm Mậu gửi đến toà soạn (không nói rõ tạp chí nào) và bị vất bỏ. Mai Thảo nhật được, đọc nó và cho đăng (trên Sáng Tạo?). Thiên truyện này được Võ Phiến nhắc lại trong bộ Văn Học Miền Nam có tựa Rượu Chứa Đủ: “Chuyện xảy ra ở một thành phố... Nhân vật chính thường ngày đến công viên, gặp người này người nọ, làm chuyện nọ chuyện kia .v.v., công viên nào vậy? Tác giả không thèm đặt cho những nơi chốn đó lấy một cái tên” (Võ Phiến, VHMN, trg 709).

Cũng theo những tiết lộ của Võ Phiến, trong những truyện ngắn đầu tay và những tập truyện xuất bản đầu tay như Cũng Đành, Gia Tài Người Mẹ... độc giả chừng như không mặn nồng đón đợi gì nhiều ở ông, có lẽ do cách viết “không giống ai” ở ông. Dương Nghiễm Mậu chấp nhận điều này, xem như một lối đi riêng của mình và buộc độc giả phải chấp nhận. Quả vậy, độc giả đã “đầu hàng” và dần hồi tìm thấy ở ngòi bút của ông một phong cách riêng, rất độc đáo, không lẫn với văn phong của ai khác; ngay chính trong nội dung và những vấn đề ông đặt ra cho từng nhân vật nhận lấy trách nhiệm, hành động cùng những suy tư cũng khiến độc giả phải “giật mình”. Nói giật mình, bởi ông đứng hẳn về phía cái mới, từ cấu trúc ngôn ngữ, xây dựng nhân vật để chuyển tải những nội dung ông đặt ra, thường là những câu hỏi “không hỏi”, để cho người đọc tự xoay xuể, tìm câu trả lời theo cách riêng của từng người. Ông chỉ đặt ra các vấn đề mà không giải quyết vấn đề? Về vấn đề này, trên Bách Khoa số 154 ngày 1.6.1963, Đặng Tiến có nhận xét: “Tất cả các nhân vật của Dương Nghiễm Mậu đều nghèo túng. Xã hội của Dương Nghiễm Mậu là xã hội bị chiến tranh tàn phá, ở đâu cũng còn vết tích của rạn vỡ: Trong thành phố, trên cơ thể, trong tâm hồn. Một xã hội con lạc cha, vợ lạc chồng, anh em hăm hè nhau như hổ đói, người với người xem nhau như súc vật. Nhưng truyện của Dương Nghiễm Mậu không phải là truyện xã hội..., Vấn đề đặt ra ở đây, không phải là làm thế nào mang lại cơm áo cho những người đói rách, nhưng vấn đề là tạo ta trong mỗi người đang đói rách một ý thức về những giá trị siêu việt trầm tích trong tâm hồn họ... Vấn đề ở đây là một vấn đề siêu hình, thuộc về định mệnh” (Võ Phiến, sdd, trg 708).

Điều mà nhà phê bình Đặng Tiến nhìn thấy ở Dương Nghiễm Mậu cách đây non nửa thế kỷ có lẽ khá chính xác đối với toàn bộ tác phẩm của nhà văn Dương Nghiễm Mậu, bởi sau 1975, ngoài thời gian bị tù đày, làm sơn mài kiếm sống, hầu như ông không viết gì, hiếm khi tiếp xúc với những “kẻ lạ mặt”. Duy nhất độc giả chỉ mới được đọc tập truyện vừa ở dạng ebook trên mạng có tựa Lênh Đênh Trên Cửa Thần Phù và ở đó, trong truyện này, ông cũng đã tạo ra trong mỗi người đang đọc rách một ý thức về những giá trị siêu việt trầm tích trong tâm hồn họ. Cũng lại là vấn đề siêu hình và thuộc về định mệnh!

Cái định mệnh khốc liệt ấy, không phải do ông tạo ra, ông không có quyền dựng lên. Nó chỉ là cái hiển nhiên của xã hội đã đẻ ra nó, để những đứa con xác xơ Chí Phèo bị quăng ra giữa đời, để những Xuân tóc đỏ, những chị Dậu... buộc phải hiện hữu trong thời hiện đại rất đổi ma quỷ. Thời đại đang có sự lẫn lộn giữa thiện và ác, giữa quý và người. Và ông, với thiên chức của nhà văn đã ghi lại trung thực.

Điều đáng tiếc duy nhất ở phía người đọc trong nước bây giờ, giống như tủ sách trống không của ông, chúng ta không còn có quyền giữ lại một tác phẩm nào của các nhà văn miền Nam để nhẩn nha đọc lại, để có cái nhìn chính xác hơn về nhân vật, về nội dung sau bao nhiêu năm bị đóng kín sau “khung cửa hẹp”. Dẫu không còn tác phẩm trong tay, nhưng những gì chúng ta đã được đọc trong 21 tác phẩm ông để lại cho đời là những dự báo, là những cơn đau quặn thắt cho mỗi chúng ta, những người còn chút lương tri, dẫu ở trong hay ngoài nước, dẫu ở bên này hay bên kia của thắng thua, như blog Bút Chì đã viết, được Dân Luận trích đăng và dẫn sau đây:

*“Em lớn lên, em nhìn xung quanh, em học và suy nghĩ, có bao giờ em nhìn thấy gì, nghe thấy gì ngoài những băng rôn khẩu hiệu khoa trương trống rỗng, những lời lẽ sáo mòn vô nghĩa, những bài học khô khan buồn ngủ? Em lớn lên, em xem ti-vi và đọc báo, em có bao giờ thấy những con người béo tốt đang tự giao cho mình trọng trách cầm lái cho đất nước dám đứng lên nói một cái gì không cần cầm mảnh giấy, nói một cái gì không làm em buồn ngủ, nói một cái gì mới trong suốt từng ấy năm? Và giả như có lúc nào họ nói không dùng giấy, hoặc thậm chí nói với sự chuẩn bị kĩ lưỡng trước khán giả nước ngoài, có phải em sẽ nhận ra ngay sự ngu dốt, ấu trĩ, độc ác và chết chóc trong từng hơi họ thở? Làm sao em có thể mơ đến việc họ có thể kể cho em nghe về những hy sinh mất mát của tiền nhân, về những khó khăn đau khổ của hiện tại, về việc tiếp nối một truyền thống nào và hướng đến một tương lai ở đâu. Không, họ không kể với em gì cả. Họ luôn xuất hiện chớp nhoáng sau những chiếc mặt nạ rồi nhanh chóng lủi đi mất”*

<https://danluan.org/.../but-chi-ke-chuyen-em-nghe-tu-nuoc...>

*Tôi không dám chắc chủ blog này đã có đọc Dương Nghiễm Mậu hay chưa? Nhưng hơn hết, có lẽ anh (chị) chủ blog này thuộc thế hệ trẻ, thế hệ có lương tri, có suy nghĩ, thao thức, dằn vặt về vận mệnh dân tộc. Những ray rứt trên kia, có phần nào giống với các nhân vật của Dương Nghiễm Mậu từng bản khoăn, ray rứt và bất lực?*

*Sau mấy chục năm, độc giả vẫn cứ ngỡ rằng ông đã gác bút. Nhưng không ông vẫn làm việc, vẫn viết, sau Qua Cửa Thần Phù, ông viết Từ Hải Ngoại Truyện và nghe đâu ông đang viết những dòng cuối cùng thiên truyện Tự Truyện Nguyễn Du...*

*Bốn năm trước đến nhà thăm ông, khi ra về ông đưa tặng tôi bản đánh máy Từ Hải Ngoại Truyện. Đọc xong, tôi mới thấy nhân vật Từ Hải ông từng khắc họa một cách trân trọng, nâng niu với tất cả những tình cảm gửi gắm qua những chi tiết ẩn dụ, thì Từ Hải trong ngoại*

truyện là một bộ mặt khác, như một thảo khấu rất đối anh hùng và ngược lại. Hình ảnh đó cũng vẫn là những day dứt, những trách nhiệm và các câu hỏi chẳng hỏi ai luôn được ông đặt ra: “Cụ già cầm lấy ngắm ngĩa rồi lật những trang sách nhìn trên nhìn dưới rồi gấp lại đưa trả thầy Khổng và nói: tôi không biết dùng cái này để làm gì. Có tiếng cười khả ố vang lên từ một người trung niên ở trần, đóng khố: sách chẳng có giá trị gì đối với những người không có cơm ăn và mù chữ. Ông hãy bước chân xuống ruộng, đi cày trồng lúa rồi lấy thóc mà cho họ thì có ích hơn”.

Và, ông Mậu bây giờ cũng có những chiếc mặt nạ ma quỷ, nhưng không phải để treo lên tường như một cách làm dáng thường thấy ở loại nhà văn rởm, cung đình, mà làm ngay trên mặt ghế đầu, bằng sơn mài để ông ngày ngày kê dít lên, bạn bè tới thăm kê dít lên.

“Dù vũ trụ có đè bẹp con người, con người vẫn lớn hơn những gì đã huỷ diệt nó. Người ta nhớ lại câu nói đó của Pascal khi đọc Dương Nghiễm Mậu” (Đặng Tiến, Vị trí con người dưới mắt Dương Nghiễm Mậu, Bách Khoa số 154).

Những nhân vật của Dương Nghiễm Mậu, kể cả chúng ta đang bị “đè bẹp” và chúng ta “vẫn lớn hơn những gì đã và đang huỷ diệt nó”.

Đó là thái độ của kẻ sĩ.

Sống tự do hay là chết.

Đó là cách chọn lựa của kẻ sĩ bất lực!/.

## Nguyễn Lệ Uyên

(Udon Thani tháng 12/2012)

**Nguồn:** <https://vanviet.info/nguyen-cuu-phe-binh/duong-nghiem-mau-song-tu-do-hay-l-chet/>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10800 TÁC PHẨM**